

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÁN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HS- ST
Ngày 15 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Đồng Dục

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Trần Quang Chủ

Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Án Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Án Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Án Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/HSST ngày 03/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST- HS ngày 03/01/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T - Sinh năm 1965.

Bị cáo khai tại phiên tòa có tên gọi khác là: Song T.

Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Thái Bình.

HKTT, nơi cư trú: B14/7 tập thể Xí nghiệp gỗ, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Hưu trí. Trình độ học vấn: 10/10.

Con ông Nguyễn Đình B (Đã chết) và bà Phạm Thị N (Đã chết).

Vợ: Hà Thị N;

Có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2019, đến ngày 03/11/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Vũ Văn H (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của ông H:

1. **Cụ Vũ Văn M sinh năm 1941** (có mặt)

2. **Cụ Đặng Thị T sinh năm 1943** (có mặt)

Đều trú tại: Thôn X, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

3. **Bà Đoàn Thị Đ sinh năm 1974** (có mặt)

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

4. **Chị Vũ Thị Trinh sinh năm 1993** (vắng mặt)

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

5. **Chị Vũ Thị Trang sinh năm 1995** (vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

6. **Ông Vũ Văn Hiền sinh năm 1999** (vắng mặt)

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Mông, cụ Thủy, chị Trinh, chị Trang,

ông Hiền: Bà Đoàn Thị Đ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Bà Đoàn Thị Đ sinh năm 1974** (có mặt)

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

2. **Ông Lê Minh M sinh năm 1968** (vắng mặt)

Trú tại: Số 147 đường T, phường M, quận H, TP Hà Nội

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Hương (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Thúy Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức T sinh năm 1965 ở B14/7 Khu tập thể Xí nghiệp gỗ, phường M, quận H, thành phố Hà Nội có giấy phép lái xe hạng E số 340983341272 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 02/6/2018.

Ngày 30/10/2019 T được ông Lê Minh M sinh năm 1968 ở số 147 đường Thông Bình, phường M, quận H, thành phố Hà Nội nhờ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercede – Benz, màu bạc, loại 16 chỗ ngồi, biển số 29B - 301.03 của ông M để chở người nhà ông M về tỉnh Thái Bình ăn cỗ đám cưới. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày T điều khiển xe ô tô biển số 29B - 301.03 đi trên đường nổi đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, đi cùng xe ô tô T điều khiển còn có 07 người, trong đó có bà Nguyễn Thị H sinh năm 1974 - Là vợ ông M; khi T điều khiển xe ô tô đến Km 9 + 850 thuộc địa phận thôn An Trạch, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, lúc này T điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ khoảng 60km/h và quan sát thấy phía trước cùng chiều cách khoảng 50m

có 01 xe ô tô tải ben chở cát, T không quan sát kỹ biển số xe tải, nên T ra tín hiệu đèn và còi để xin vượt xe ô tô tải ben, nhưng xe ô tô tải ben chưa nhường đường và chưa có tín hiệu để cho vượt, thấy vậy T nhấn ga tăng tốc độ lên khoảng 80km/h, đồng thời điều khiển xe ô tô sang làn đường bên trái theo chiều xe ô tô T điều khiển để vượt xe ô tô tải ben, khi đang vượt gần qua đầu xe ô tô tải ben, T quan sát thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô nhãn hiệu Honda – FutureX, sơn màu đen - vàng - xám, biển số 89C1 - 018.69 do ông Vũ Văn H sinh năm 1972 ở thôn X, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên điều khiển đang đi ở gần giữa tim đường và hơi đánh lái sang làn đường bên trái theo chiều điều khiển, nên T chỉ kịp đạp phanh xe và điều khiển xe ô tô đánh lái sang trái để tránh xe mô tô do ông H điều khiển, nhưng do khoảng cách quá gần và không tuân thủ đúng quy định khi vượt xe, nên phần đầu phía trước bên phải xe ô tô T điều khiển đâm vào phía sau bên trái xe mô tô ông H điều khiển, làm ông H ngã văng ra mặt đường, xe mô tô ông H điều khiển đổ rê nghiêng bên trái xuống mặt đường, xe ô tô T điều khiển tiếp tục lao về phía trước và dừng lại sát lề đường bên trái theo chiều xe ô tô T điều khiển. Hậu quả ông H bị thương được đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, sau đó bị chết cùng ngày; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Ngày 31/10/2019 T đã đến Công an huyện Ân Thi đầu thú.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là Km 9 + 850 đường nối đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận thôn An Trạch, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 11m, giao cắt với đường cánh đồng thôn An Trạch, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, điểm giao cắt giữa hai tuyến đường rộng 7,8m. Thống nhất khám nghiệm lấy cột mốc lộ giới Km 9 + 900 làm điểm cố định (Ký hiệu A), lấy hướng đi từ thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên là hướng khám nghiệm, lấy mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là mép chuẩn.

Hiện trường để lại các dấu vết: Cách điểm cố định (Ký hiệu A) 23,2m theo chiều khám nghiệm, trên mặt đường để lại 01 vết phong xe (Ký hiệu P1) có kích thước (42,2 x 0,16)m, đo từ điểm đầu vết phong xe này vào mép chuẩn là 8,7m, điểm cuối vào mép chuẩn 11,8m và trùng với tâm trục bánh xe phía sau bên trái xe ô tô biển số 29B - 301.03, chiều tác động cùng chiều khám nghiệm;

Cách điểm đầu vết phong xe (Ký hiệu P1) 3,7m theo hướng khám nghiệm để lại 01 vết phong xe trên mặt đường (Ký hiệu P2) có kích thước (42,2 x 0,16)m, đo từ điểm đầu vết phong này vào mép chuẩn là 7,15m, điểm cuối vào mép chuẩn 10,5m và trùng với tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 29B - 301.03, chiều tác động cùng chiều khám nghiệm;

Độ rộng khoảng cách giữa vết phong xe (Ký hiệu P1) với vết phong xe (Ký hiệu P2) là 1,52m; Cách vị trí đầu vết phong (Ký hiệu P2) theo chiều khám nghiệm 14m trên mặt đường để lại 01 vết cà xước mặt đường (Ký hiệu C1) có kích thước (10,4 x 0,02)m, đo từ điểm đầu vết cà xước này vào mép chuẩn 7,8m, điểm cuối vào mép chuẩn 7m, chiều tác động cùng chiều khám nghiệm;

Cách điểm cuối vết cà xước mặt đường (Ký hiệu C1) 7,4m theo hướng khám nghiệm, trên mặt đường để lại 01 vết cà mặt đường thứ hai (Ký hiệu C2) có kích thước (6,2 x 0,02)m, đo từ điểm đầu vết cà xước này vào mép chuẩn là 5,5m, điểm cuối vào mép chuẩn 4,2m và trùng với giá đỡ chân người lái bên trái xe mô tô biển số 89C1 - 018.69, chiều tác động cùng chiều khám nghiệm;

Tiếp giáp với điểm cuối vết cà xước mặt đường (Ký hiệu C2) để lại 01 xe mô tô biển số 89C1 - 018.69 (Ký hiệu X2) đổ nghiêng bên trái xe xuống mặt đường, đầu xe hướng chệch vào mép chuẩn, đuôi xe hướng chệch ngược hướng mép chuẩn. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô này vào mép chuẩn là 4,8m, tâm trục bánh trước vào mép chuẩn 3,6m;

Cách tâm trục bánh trước xe mô tô (Ký hiệu X2) 2,8m theo hướng khám nghiệm, trên mặt đường để lại 01 vết máu loang không rõ hình (Ký hiệu M) có kích thước (0,45 x 0,3)m, đo từ tâm vết máu này vào mép chuẩn là 3,7m;

Cách tâm trục bánh sau xe mô tô (Ký hiệu X2) 5,6m về hướng ngược mép chuẩn là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 29B - 301.03 (Ký hiệu X1), xe ô tô đỗ tại vị trí mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe cùng hướng khám nghiệm, đuôi xe ngược hướng khám nghiệm, từ tâm trục bánh sau xe ô tô này vào mép chuẩn là 10,3m, tâm trục bánh trước vào mép chuẩn 10,5m.

Sau khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quản lý chiếc xe ô tô biển số 29B - 301.03 và chiếc xe mô tô biển số 89C1 - 018.69 cùng giấy tờ pho tô công chứng giấy tờ xe.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Vũ Văn H xác định:

Tại vùng thái dương đỉnh bên phải có vết mổ hình vòng cung đáy quay lên đỉnh đầu, một đầu sát chân tóc trán, một đầu sát đỉnh vành tai phải có kích thước (27 x 01)cm, được khâu bằng 25 mũi chỉ ròi; Tử thi hai mắt nhắm, kết mạc mắt nhợt, mí mắt bên phải có vết sây sát da bầm tím kích thước (7 x 4)cm. Hai lỗ tai chảy máu, hai lỗ mũi có máu, hệ thống răng không Mòn thương.

Vùng mũi bên trái sát đường giữa có vết sây sát da kích thước (1,5 x 1)cm. Gò má trái có vết sây sát da kích thước (5 x 3)cm. Vùng môi trên bên trái sát đường giữa có vết sây sát da bầm tím kích thước (7 x 3)cm. Vùng đỉnh cằm bên trái sát đường giữa cách chân tóc gáy 7cm có đám sây sát da kích thước (16 x 8)cm;

Phía sau vai trái cách mồm vai trái 4cm, cách đường giữa 15cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (9 x 5)cm; Vùng thắt lưng bên trái cách đường giữa 8cm, cách mào chậu trái 10cm có vết sây sát da kích thước (8 x 8)cm;

Mặt ngoài khuỷu tay bên phải cách mồm khuỷu 5cm rải rác có các vết sây sát da kích thước (6 x 5)cm, mu bàn tay phải rải rác có các vết sây sát da kích thước (10 x 8)cm; Khuỷu tay trái nằm trên mồm khuỷu có đám sây sát da bầm tím, kích thước (14 x 7)cm; Mu bàn tay trái rải rác có các vết sây sát da kích thước (9 x 5)cm;

Mặt ngoài 2/3 cẳng chân phải có đám sây sát da bầm tím kích thước (18 x 8)cm; Mặt trong gối trái có vết sây sát da kích thước (2 x 2)cm.

Mô vết thương vùng đầu thấy xương hộp sọ tại vùng trán thái dương bên phải bị khuyết kích thước xương hộp sọ bị lấy ra ngoài (15 x 11)cm; Kiểm tra xương hộp sọ lấy

ra thấy xương hộp sọ bị nứt vỡ theo khớp thái dương đỉnh kích thước (6 x 1)cm. Không thấy tụ máu ngoài màng cứng, tụ máu chảy máu dưới màng cứng vùng bán cầu não phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 175/GDPY - PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của Vũ Văn H là do chấn thương sọ não.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89C1 - 018.69 xác định:

Mặt gương chiếu hậu bên trái vỡ bung rời khỏi xe còn để lại ốp nhựa mặt gương và chân gương cong vắn từ trước về sau, từ trái qua phải tạo góc 90^0 ; Nhựa ốp đầu xe phía trước với nhựa ngoài cụm đèn chiếu sáng phía trước có vết mài xước kích thước (0,25 x 0,16)m, chiều tác động từ trước về sau, từ trái qua phải; Mặt ngoài tay nắm người lái bên trái bung rời nắp kim loại khỏi xe để lại vết mài xước kích thước (0,04 x 0,02)m; Mặt nạ phía trước đầu xe vỡ bung rời khỏi xe; Đỡ chân người lái bên trái có vết rách cao su kích thước (0,04 x 0,04)m, để lộ phần lõi kim loại có vết mài xước kích thước (0,01 x 0,01)m, còn bám dính dị vật màu trắng; Đỡ chân người ngồi phía sau bên trái gắn với giá đỡ kim loại gãy bung rời khỏi xe; Mặt ngoài nhựa ốp sườn xe bên trái có vết mài xước kích thước (0,45 x 0,07)m, chiều tác động từ trước về sau, tâm vết mài xước cách mặt đất khoảng 0,6m; Bên trái quai xách chở hàng phía sau của xe có vết mài xước bong tróc sơn kích thước (0,15 x 0,03)m, còn bám dính dị vật màu đen, tâm vết mài xước cách mặt đất 0,78m; Phần bên trái chân chống giữa của xe bị cong vắn khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước, từ ngoài vào trong. Hệ thống động cơ, hệ thống điều khiển của xe hoạt động bình thường.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 29B - 301.03 xác định:

Bên phải ba đờ sóc phía trước có vết mài xước bong tróc sơn kích thước (0,43 x 0,3)m, tâm vết xước cách mặt đất 0,5m, chiều tác động từ trước về sau; Tại vị trí vết mài xước bên phải ba đờ sóc phía trước có vết rách nhựa kích thước (0,1 x 0,01)m, tâm vết rách cách mặt đất 0,38m; Kim loại ốp đầu xe bên phải có vết mài xước kích thước (0,42 x 0,11)m, chiều tác động từ trước về sau, còn bám dính dị vật màu đen, tâm vết xước cách mặt đất 0,68m; Mặt ngoài cạnh phải lớp xe phía trước bên phải có vết mài xước cao su kích thước (0,3 x 0,12)m, tâm vết mài xước cách vị trí chân van 0,3m theo chiều bánh xe tiến. Hệ thống động cơ, phong, đèn, còi, điều khiển của xe hoạt động bình thường.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Đức T đã đến thăm hỏi, hỗ trợ chi phí cấp cứu điều trị, mai táng ông Vũ Văn H và bồi thường chiếc xe mô tô biển số 89C1 - 018.69 bị hư hỏng với tổng số tiền 100.000.000 đồng. Bà Đoàn Thị Đ - Là vợ ông H, được gia đình ủy quyền đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu T phải bồi thường thêm bất kỳ khoản gì, đồng thời gia đình ông H có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz màu bạc, loại 16 chỗ ngồi, biển số 29B - 301.03 do Nguyễn Đức T điều khiển gây tai nạn ngày 30/10/2019 xe bị hư hỏng nhẹ là thuộc quyền sở hữu của ông Lê Minh M; ông M không có yêu cầu đề nghị gì về xe ô tô bị hư hỏng và từ chối việc định giá thiệt hại xe hư hỏng

do tai nạn gây ra. Ngày 13/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe ô tô biển số 29B - 301.03 cho ông M, ông M đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, sơn màu đen - vàng - xám, biển số 89C1 - 018.69 là xe thuộc quyền sở hữu của **vợ chồng ông Vũ Văn H.** Ngày 13/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe mô tô biển số 89C1 - 018.69 cho bà Đoàn Thị Đ - Là vợ ông H. Bà Đ đã nhận lại chiếc xe, không có yêu cầu đề nghị gì và từ chối việc định giá thiệt hại xe bị hư hỏng do tai nạn gây ra.

Riêng giấy phép lái xe số 340983341272 của Nguyễn Đức T, hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 04/CT- VKS- AT ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Nguyễn Đức T về tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ** theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.**

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường M, quận H, TP Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng : Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm **b** khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Nguyễn Đức T: 01 giấy phép lái xe số 340983341272 mang tên Nguyễn Đức T.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Bà Đ không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự với bị cáo và đề nghị HĐXX miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo và lao động. Cụ Mông, cụ Thủy tiếp tục ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Đ, nhất trí với ý kiến của bà Đ và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, sau khi đánh giá khách quan toàn

diện các chứng cứ, nghe lời khai của Bị cáo, Người đại diện Người bị hại, Người liên quan, Người làm chứng, quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản Bộ luật hình sự của bị cáo Nguyễn Đức T bị bản cáo trạng số 04/CT- VKS- AT ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố; Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T bị bản cáo trạng số 04/CT- VKS- AT ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố Bị cáo về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì thấy: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như mô tả của Bản cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, phù hợp với lời khai nhận tội của Bị cáo tại quá trình điều tra cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Bản tường trình, Biên bản hỏi cung bị can (BL 123- 135), lời khai của Người đại diện gia đình bị hại (BL 117- 120), **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL 113- 116)**, Người làm chứng (BL 103- 112), Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 44- 46), Biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh giám định (BL 20- 30), Kết luận giám định pháp y (Bút lục 31, 32), Biên bản khám nghiệm phương tiện và các bản ảnh (BL 59- 74)... Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 30/10/2019, Nguyễn Đức T có giấy phép lái hợp lệ, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, sơn màu bạc, loại 16 chỗ ngồi, biển số 29B - 301.03 đi trên đường nổi đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; khi đi đến Km 9 + 850 thuộc địa phận thôn An Trạch, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, do không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông khi vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều và không chú ý quan sát nên phần đầu xe phía trước bên phải xe ô tô T điều khiển đâm vào phía sau bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, sơn màu đen - vàng - xám, biển số 89C1 - 018.69 do ông Vũ Văn H điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả ông H bị

chấn thương sọ não đưa đi cấp cứu thì bị chết cùng ngày; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Nguyễn Đức T điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát và không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông khi vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều gây tai nạn, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, nên đã phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; Bản cáo trạng số 04/CT- VKS- AT ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức T; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây tâm lý hoang mang lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, việc đưa ra truy tố và xét xử kịp thời trước pháp luật hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, có tác dụng trong việc đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, **đại diện của gia đình bị hại cũng xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo**, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đình B được Hội đồng Nhà nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì , bị cáo còn có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của UBND phường M nên bị cáo được hưởng thêm bốn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu vi phạm, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực và chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình và hứa sẽ quyết tâm sửa chữa để trở thành công dân có ích cho xã hội, đại diện gia đình bị hại cũng đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng cho bị cáo hình phạt tù có điều kiện, để Bị cáo cải tạo và chịu sự giám sát của Chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng :

Ngày 13/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe ô tô biển số 29B - 301.03 cho chủ sở hữu là ông Lê Minh M và trao trả chiếc xe mô tô biển số 89C1 - 018.69 cho bà Đoàn Thị Đ - Là vợ ông H. Ông M, bà Đ đã nhận lại xe, không có yêu cầu đề nghị gì và từ chối việc định giá thiệt hại xe bị hư hỏng do tai nạn gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 340983341272 mang tên Nguyễn Đức T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm Tội **vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường M, quận H, TP Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người bị kết án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Nguyễn Đức T 01 giấy phép lái xe số 340983341272 mang tên Nguyễn Đức T

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Minh M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- Công an huyện Ân Thi

- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo, Đại diện bị hại, người có QLNVLQ;

- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đồng Dục